

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 14/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Tráng A Tẻnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cầm Văn Tổ
2. Ông Hà Văn Sơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 10/10/1976 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: X, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1936 và bà Lê Thị P, sinh năm 1948; Bị cáo có vợ là Lò Thị Sơn, sinh năm 1988. Bị cáo có 02 con sinh năm 2003 và 2005.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 (Quyết định số 03/QĐ-XPHC ngày 06/6/2022, bị Công an thị trấn Hát Lót xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền)

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/8/2022, Nguyễn Văn A đi từ nhà ra khu vực đường QL06A thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn để chờ xe khách gửi đồ về quê. Trong khi đợi xe, Nguyễn Văn A thấy một người đàn ông (*không biết tên, địa chỉ*) điều khiển xe mô tô (*không nhớ biển kiểm soát*) đi qua nên Anh nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. Nguyễn Văn A hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 gói được gói bằng hai lớp nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên Hồng phiến và 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroine với giá 200.000VNĐ. Nguyễn Văn A cất giấu ma túy vào túi quần bên trái đang mặc rồi tiếp tục đứng chờ xe khách. Đến 20 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an xã Hát Lót phối hợp Công an thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 gói được gói bằng hai lớp nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine và 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine, 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh kèm 01 sim điện thoại di động.

Ngày 01/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cân tịnh vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn A, kết quả: 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,09 gam và chất bột màu trắng có khối lượng là 0,06 gam, lấy toàn bộ làm hai mẫu ký hiệu M1, M2, trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 1339/KLMT ngày 07/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 0,09 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M2 = 0,06 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,09 gam loại Methamphetamine và 0,06 gam, loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKSMS ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá, các mảnh nilon giấy tẩm gói ma túy ban đầu (được niêm phong theo quy định).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh kèm 01 sim điện thoại di động.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Nguyễn Văn A tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận do bản thân nghiện chất ma túy, ngày 01/8/2022 bị cáo đã mua 200.000VNĐ được 0.06 gam heroine và 0.09 gam hồng phiến mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Hát Lót phối hợp với Công an thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm quả tang lập hồi 20 giờ 10 phút ngày 01/8/2022; kết luận giám định số 1339/KLMT ngày 07/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận số ma túy thu giữ trong vụ án được cân tịnh dưới sự có mặt của bị cáo. Với các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] *Xét tính chất vụ án*: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, hành vi của bị cáo là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, làm gia tăng tình trạng mua bán, sử dụng trái phép các chất ma túy, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá, các mảnh nilon giấy tẩm gói ma túy ban đầu (được niêm phong theo quy định) là vật bị cáo sử dụng gói ma túy, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh kèm 01 sim điện thoại di động là tài sản hợp pháp của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Về vấn đề khác*:

Về nguồn gốc Heroine và Methamphetamine bị thu giữ, Nguyễn Văn A khai mua một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án.

[8] *Về án phí*:

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/8/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá, các mảnh nilon giấy tẩm gói ma túy ban đầu (được niêm phong theo quy định).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh kèm 01 sim điện thoại di động.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Ténh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại phòng nghị án.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tráng A Tênh

Các Hội thẩm nhân dân:

Tiến hành nghị án vụ án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 10/10/1976 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Tiểu khu 8, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

3. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

4. Bị cáo Nguyễn Văn A không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

5. Tội danh, Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/8/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

6. Về vật chứng, tài sản: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, vỏ bao thuốc lá, các mảnh nilon giấy tẩm gói ma túy ban đầu (được niêm phong theo quy định).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh kèm 01 sim điện thoại di động

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

7. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

8. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 14 tháng 11 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA